TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 123/2025/HS-PT
Ngày: 25-9-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2025/TLPT-HS ngày 05/9/2025 đối với bị cáo Đặng Kiều T do có kháng cáo của bị cáo, bị hại Triệu Hồng Đ và nguyên đơn dân sự bà Nguyễn Thị Tú H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Đặng Kiều T (tên gọi khác là T8), sinh năm 1978 tại C, tỉnh Cà Mau; Số CCCD: 096178005919, cấp ngày 18/11/2021; nơi cấp: Cục C3 về TTXH Bộ C4; nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau (nay là ấp R, xã H, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tiền P (đã chết) và bà Đoàn Mỹ H1; chồng tên Nguyễn Thanh H2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Bà Triệu Hồng Đ, sinh năm 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, tỉnh Cà Mau.

- Nguyên đơn dân sự có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Tú H, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo:* Ông Nguyễn Thanh H2 (chồng của bị cáo), sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp R, xã H, tỉnh Cà Mau. Ông H2 có mặt.

- Bị hại (không được Tòa án triệu tập), gồm: Bà Trần Thị N, ông Phạm Hữu N1, bà Hồ Mỹ P1, bà Quách Thị B, bà Phan Thị Q, bà Lê Thị M, bà Quách Thị B, ông Trần Minh Đ1, bà Đặng Thị C, bà Nguyễn Hồng T1, bà Nguyễn Thị C1, bà Nguyễn Thị N2, ông Lê Văn T2, bà Phan Thị H3, ông Đặng Văn N3, ông Đặng Văn L, bà Trần Thị L1, bà Dư Kim C2, bà Đoàn Mỹ H1, ông Võ Văn T3, ông Trần Thanh L2, bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Kiều H4, bà Lê Thị N4, ông Võ Văn T4, bà Trần

Thị T5, ông Nguyễn Thanh P2, ông Trần Thanh V, bà Võ Thị D, ông Nguyễn Ngọc D1, bà Trần Thị D2, ông Nguyễn Văn R, ông Lê Văn T6, bà Nguyễn Thị Q1, ông Lê Văn M1, ông Trần Chí P3, bà Trương Thị Đ2, ông Lê Văn M2, ông Phạm Thành T7, bà Đặng Lệ D3, bà Đoàn Lệ H5.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập),* gồm: Bà Phan Thị H3, bà Triệu Hồng Đ, bà Trần Thị D2, bà Trần Thị T5, bà Võ Thị D, ông Đặng Văn N3, bà Đặng Thị Út .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2001, Đặng Kiều T (Đặng Kiều T8) bắt đầu làm chủ hụi, tiến hành mở các dây hụi và kêu gọi hụi viên tham gia; các dây hụi do T mở là loại hụi 1.000.000 đồng và 2.000.000 đồng, một tháng khui hụi một lần và mỗi dây hụi đều ấn định là 30 chân. Hình thức tổ chức là mỗi hụi viên có thể tham gia một hoặc nhiều chân hụi; đến kỳ mở hụi hàng tháng, các hụi viên sẽ tham gia bỏ hụi, ai bỏ giá cao thì được hốt hụi; những chân hụi mà hụi viên đã hốt (hụi chết) thì phải đóng lại bằng với giá trị tiền của loại dây hụi; những chân hụi mà hụi viên chưa hốt (hụi sống) thì đóng lại số tiền bằng với số tiền loại dây hụi trừ đi số tiền đã bỏ hụi; T với vai trò là chủ hụi sẽ gom tiền của các hụi viên để trả cho người hốt hụi và hưởng huê hồng theo mức mà T đã quy định. Trong quá trình làm chủ hụi, T cũng có tham gia chơi với tư cách là hụi viên; ở mỗi dây hụi, T tham gia từ 02 chân đến 04 chân hụi và hốt hết ở các các kỳ hụi đầu. Tiếm đã tham gia chơi như vậy trong một thời gian dài, dẫn đến việc không còn khả năng đóng lại hụi chết, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các hụi viên để đóng hụi cho bản thân, bằng cách là đến kỳ khui hụi và có hụi viên hốt hụi, T tiến hành gom tiền của các hụi viên khác, nhưng không trả cho người hốt mà chiếm đoạt số tiền này. Đến ngày 19/4/2023, T tuyên bố đình hụi (vỡ hụi) khi đang còn tổ chức 11 dây hụi, chưa giải quyết xong. Trong số 11 dây hụi này, bằng thủ đoạn gian dối như trên, T đã chiếm đoạt tiền của các hụi viên trong 04/11 dây hụi, cụ thể như sau:

1. Dây hụi mở ngày 30/02/2021, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 25 kỳ với 25 chân đã hốt, còn 05 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi. Trong số 30 chân hụi của dây hụi này, T tham gia chơi 04 chân, nhưng đề tên trên giấy hụi là H2 (tức Nguyễn Thanh H2 – chồng của T) và đã hốt hết.

Trong số 25 chân hụi đã hốt, có hụi viên Phan Thị H3 (ở ấp R, xã T, huyện C) hốt hụi ở kỳ thứ 22, với thăm hụi bỏ là 900.000 đồng, nên tổng số tiền hốt được là 50.500.000 đồng. Tiếm tiến hành gom hụi của các hụi viên khác, gồm:

Đoàn Lệ H5 (tên trên danh sách hụi viên "Dì 3"), ở ấp C, xã T, huyện C, số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Lệ D3 (tên trên danh sách hụi viên "Niên"), ở ấp G, xã Đ, huyện C, số tiền 4.000.000 đồng;

Phạm Thành T7 (tên trên danh sách hụi viên "2 Trung"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Văn M2 (tên trên danh sách hụi viên "Mùa"), ở ấp C, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Trương Thị Đ2 (tên trên danh sách hụi viên "Điệp"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Chí P3 (tên trên danh sách hụi viên "Phục"), ở Ấp T, xã C, số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Văn M1 (tên trên danh sách hụi viên "2 Mãi"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Thị Q1 (tên trên danh sách hụi viên "Mãi"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Văn T6 (tên trên danh sách hụi viên "5 Tèo"), ở ấp C, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Văn R (tên trên danh sách hụi viên "Rở"), ở ấp Đ, xã H, số tiền 2.000.000 đồng.

Trần Thị D2 (tên trên danh sách hụi viên "Diêm"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.100.000 đồng;

Triệu Hồng Đ (tên trên danh sách hụi viên "Kiếm"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.200.000 đồng;

Nguyễn Ngọc D1 (tên trên danh sách hụi viên "Dũng Ni"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.100.000 đồng;

Võ Thị D (tên trên danh sách hụi viên "Diễm Sử"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.100.000 đồng;

Trần Thanh V1 (tên trên danh sách hụi viên "5 Vũ"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.100.000 đồng;

Hụi viên "2 Phong" (chưa làm việc được nên chưa xác định được họ, tên, địa chỉ), số tiền 1.100.000 đồng;

Trần Thị T5 (tên trên danh sách hụi viên "Chiến"), ở ấp T, xã H, số tiền 1.100.000 đồng.

Tổng số tiền gom được của các hụi viên là 30.800.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi gom được tiền, T đã không trả cho chị H3, mà chiếm đoạt số tiền này của các hụi viên trên và đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân như đóng hụi cho bản thân, trả tiền nợ từ các lần chơi hụi trước…

2. Dây hụi mở ngày 20/8/2020, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 29 kỳ với 29 chân đã hốt, còn 01 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi. Trong số 30 chân hụi của dây hụi này, T cũng tham gia chơi 04 chân và đề tên trên giấy hụi là H2 (Nguyễn Thanh H2 – chồng của T) và đã hốt hết.

Trong số 29 chân hụi đã hốt, có các hụi viên Trần Thị D2 (ở ấp R, xã T, huyện C) hốt hụi ở kỳ thứ 24 và kỳ thứ 27; Đặng Văn N3 (ở ấp C, xã T, huyện C) hốt ở kỳ 28; Phan Thị H3 (ở ấp R, xã T, huyện C) hốt hụi ở kỳ thứ 29. Tiếm tiến hành gom hụi của các hụi viên khác ở các kỳ, cụ thể:

* Đối với hụi viên Trần Thị D2 (tên trên danh sách hụi viên "Diêm"), hốt hụi ở kỳ thứ 24 và kỳ thứ 27, trong đó:

- Diêm hốt hụi tại kỳ thứ 24, thăm hụi bỏ 910.000 đồng và số tiền hốt được là 54.180.000 đồng. Tiếm gom hụi của các hụi viên gồm:

Đoàn Lệ H5 (tên trên danh sách hụi viên "D4 – Dì 3"), ở ấp C, xã T, huyện C, số tiền 2.000.000 đồng;

Võ Văn T4 (tên trên danh sách hụi viên "7 Thái"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Thị N4 (tên trên danh sách hụi viên "L3 – Kênh Sẽ"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Kiều H4 (tên trên danh sách hụi viên "10 Kiên"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Thị S (tên trên danh sách hụi viên "Út Lượm"), ở ấp T, xã T, huyện C, số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Văn M1 (tên trên danh sách hụi viên "2 Mãi"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Thanh L2 (tên trên danh sách hụi viên "Liêm"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Võ Văn T3 (tên trên danh sách hụi viên "2 Thiệu"), ở ấp C, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Võ Thị D (tên trên danh sách hụi viên "Diễm Sử"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Đoàn Mỹ H1 (tên trên danh sách hụi viên "S1"), ở ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau, số tiền 4.000.000 đồng;

Dư Kim C2 (tên trên danh sách hụi viên "Đời"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Lệ D3 (tên trên danh sách hụi viên "Niên"), ở ấp G, xã Đ, huyện C, số tiền 4.000.000 đồng;

Trần Thị L1 (tên trên danh sách hụi viên "Tùng"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng.

Đặng Văn L (tên trên danh sách hụi viên "3 Lâm"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.180.000 đồng;

Đặng Văn N3 (tên trên danh sách hụi viên "5 Nha"), ở ấp C, xã H, số tiền 1.090.000 đồng;

Phan Thị H3 (tên trên danh sách hụi viên "Hiếu"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.090.000 đồng;

Trần Thị T5 (tên trên danh sách hụi viên "2 Chiến"), ở ấp T, xã H, số tiền 1.090.000 đồng;

Trần Thị D2 (tên trên danh sách hụi viên "Diêm"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.090.000 đồng.

Tổng số tiền gom được của các hụi viên ở kỳ hụi này là 36.540.000 đồng, nhưng T đã không trả cho chị D2, mà chiếm đoạt hết để sử dụng hết vào mục đích cá nhân như đóng hụi cho bản thân, trả tiền nợ từ các lần chơi hụi trước… Đến khoảng 01

tháng sau, kể từ ngày khui hụi, T mới mang đến trả lại cho chị D2 số tiền 20.000.000 đồng và khoảng 01 tháng sau nữa, thì T tiếp tục mang đến trả cho chị D2 thêm số tiền 13.000.000 đồng.

- Ở kỳ hụi thứ 27, chị D2 hốt hụi với thăm hụi bỏ là 910.000 đồng, nên số tiền hốt được là 56.180.000 đồng. Tiếm gom hụi của các hụi viên trong dây hụi tương tự gồm:

Đoàn Lệ H5 số tiền 2.000.000đ đồng;
Võ Văn T4 số tiền 2.000.000 đồng;
Lê Thị N4 số tiền 2.000.000 đồng;
Nguyễn Kiều H4 số tiền 2.000.000 đồng;
Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000 đồng;
Lê Văn M1 số tiền 2.000.000 đồng;
Trần Thanh L2 số tiền 2.000.000 đồng;
Võ Văn T3 số tiền 2.000.000 đồng;
Võ Thị D số tiền số tiền 2.000.000 đồng;
Đoàn Mỹ H1 số tiền 4.000.000 đồng;
Dư Kim C2 số tiền 2.000.000 đồng;
Đặng Lệ D3 số tiền 4.000.000 đồng;
Trần Thị L1 số tiền 2.000.000 đồng.
Đặng Văn L số tiền 2.000.000 đồng;
Đặng Văn N3 số tiền 1.090.000 đồng;
Phan Thị H3 số tiền 1.090.000 đồng.
Trần Thị T5 số tiền 2.000.000 đồng;

Tổng số tiền gom được của các hụi viên ở kỳ hụi này là 36.180.000 đồng nhưng T cũng không trả cho chị D2 mà chiếm đoạt hết số tiền này để sử dụng hết vào mục đích nhân như đóng hụi cho bản thân, trả tiền nợ từ các lần chơi hụi trước….

Đối với hụi viên Đặng Văn N3 (tên trên danh sách hụi viên "Nha"), hốt hụi ở kỳ thứ 28 với thăm bỏ hụi là 1.000.000 đồng, số tiền hốt được là 56.000.000 đồng. Tiếm gom hụi của các hụi viên trong dây hụi tương tự gồm:

Đoàn Lệ H5 số tiền 2.000.000đ đồng;
Võ Văn T4 số tiền 2.000.000 đồng;
Lê Thị N4 số tiền 2.000.000 đồng;
Nguyễn Kiều H4 số tiền 2.000.000 đồng;
Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000 đồng;
Lê Văn M1 số tiền 2.000.000 đồng;
Trần Thanh L2 số tiền 2.000.000 đồng;
Võ Văn T3 số tiền 2.000.000 đồng;
Võ Thị D số tiền số tiền 2.000.000 đồng;
Đoàn Mỹ H1 số tiền 4.000.000 đồng;
Dư Kim C2 số tiền 2.000.000 đồng;
Đặng Lệ D3 số tiền 4.000.000 đồng;
Trần Thị L1 số tiền 2.000.000 đồng.
Đặng Văn L số tiền 2.000.000 đồng;

Phan Thị H3 số tiền 1.000.000đ;

Trần Thị D2 số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Thị T5 số tiền 2.000.000 đồng;

Tổng số tiền gom được của các hụi viên ở kỳ hụi này là 37.000.000 đồng và T cũng đã chiếm đoạt hết mà không trả cho N3. Đến khoảng 02 tháng sau, kể từ ngày khui hụi, T có mang đến trả lại cho N3 số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với hụi viên Phan Thị H3 (tên trên danh sách hụi viên "H3"), hốt hụi ở kỳ thứ 29 với thăm bỏ hụi là 910.000 đồng, số tiền hốt được là 56.300.000 đồng. Tiếm gom hụi của các hụi viên trong dây hụi tương tự gồm:

Đoàn Lệ H5 số tiền 2.000.000đ đồng;

Võ Văn T4 số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Thị N4 số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Kiều H4 số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000 đồng;

Lê Văn M1 số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Thanh L2 số tiền 2.000.000 đồng;

Võ Văn T3 số tiền 2.000.000 đồng;

Võ Thị D số tiền số tiền 2.000.000 đồng;

Đoàn Mỹ H1 số tiền 4.000.000 đồng;

Dư Kim C2 số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Lệ D3 số tiền 4.000.000 đồng;

Trần Thị L1 số tiền 2.000.000 đồng.

Đặng Văn L số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Văn N3 số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Thị D2 số tiền 2.000.000 đồng.

Trần Thị T5 số tiền 2.000.000 đồng;

Tổng số tiền gom được của các hụi viên ở kỳ hụi này là 38.000.000 đồng và T cũng đã chiếm đoạt hết mà không trả cho chị H3. Đến khoảng 02 tháng sau, kể từ ngày khui hụi, T có mang đến trả lại cho chị H3 số tiền 24.000.000 đồng.

3. Dây hụi mở ngày 20/8/2020, loại hụi 1.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 29 kỳ với 29 chân đã hốt, còn 01 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi. Trong số 30 chân hụi của dây hụi này, T cũng tham gia chơi 04 chân và đề tên trên giấy hụi là H2 (Nguyễn Thanh H2 – chồng của T) và đã hốt hết.

Trong số 29 chân hụi đã hốt, hụi viên Phan Thị H3 hốt hụi ở kỳ thứ 29, với thăm hụi bỏ là 700.000 đồng, nên tổng số tiền hốt được là 28.300.000 đồng. Tiếm tiến hành gom hụi của các hụi viên khác, gồm:

Nguyễn Thị N2 (tên trên danh sách hụi viên "4 Nhứt"),ở ấp T, xã H, số tiền 1.000.000 đóng;

Nguyễn Thị C1 (tên trên danh sách hụi viên "4 Thảo"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Lê Văn M1 (tên trên danh sách hụi viên "2 Mãi"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Nguyễn Thị S (tên trên danh sách hụi viên "Út Lượm"), ở ấp T, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Nguyễn Hồng T1 (tên trên danh sách hụi viên "Dững"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Võ Văn T4 (tên trên danh sách hụi viên "3 Thái"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Văn N3 (tên trên danh sách hụi viên "5 Nha"), ở ấp C, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Lê Thị N4 (tên trên danh sách hụi viên "Linh"), ở ấp T, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Lê Văn T2 (tên trên danh sách hụi viên "Liêm"), ở ấp R, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Đặng Lệ D3 (tên trên danh sách hụi viên "Niên"), ở ấp G, xã Đ, huyện C, số tiền 1.000.000 đồng;

Đặng Thị C (tên trên danh sách hụi viên "Thống"), ở ấp T, xã H, số tiền 1.000.000 đồng;

Đoàn Mỹ H1 (tên trên danh sách hụi viên "S1"), ở ấp C, xã T, huyện C, số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Văn L (tên trên danh sách hụi viên "Huynh"), ở ấp T, xã H, số tiền 3.000.000 đồng;

Đ1 (chưa xác định được họ tên, do chưa làm việc được), số tiền 1.000.000 đồng.

Quách Thị B (tên trên danh sách hụi viên "Ngoan"), ở ấp T, xã H, số tiền 300.000 đồng.

Tổng số tiền gom được của các hụi viên là 19.300.000 đồng nhưng T không trả cho chị H3, mà chiếm đoạt số tiền này của các hụi viên trên và đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

4. Dây hụi mở ngày 05/10/2021, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 17 kỳ với 17 chân đã hốt, còn 13 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi. Trong số 30 chân hụi của dây hụi này, T cũng tham gia chơi 03 chân và đề tên trên giấy hụi là H2 (Nguyễn Thanh H2 – chồng của T) và đã hốt hết.

Trong số 17 chân hụi đã hốt, hụi viên Đặng Thị Ú (ở ấp H, xã T, huyện C) hốt hụi ở kỳ thứ 17 với thăm hụi bỏ là 2.000.000 đồng, nên tổng số tiền hốt được là 34.000.000 đồng. Tiếm tiến hành gom hụi của các hụi viên khác, gồm:

Lê Thị M (tên trên danh sách hụi viên "Thiếm 4 Đấu"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Phan Thị Q (tên trên danh sách hụi viên "Quờn"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Quách Thị B (tên trên danh sách hụi viên "Nhi 3 Thắng"), ở ấp T, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Đặng Lệ D3 (tên trên danh sách hụi viên "D3 – Niên"), ở ấp G, xã Đ, huyện C, số tiền 2.000.000 đồng;

Đoàn Lệ H5 (tên trên danh sách hụi viên "Dì 3"), ở ấp C, xã T, huyện C, số tiền 4.000.000 đồng;

Võ Thị D (tên trên danh sách hụi viên "Sử Diễm"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Hồ Mỹ P1 (tên trên danh sách hụi viên "Cà Ni"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Phạm Hữu N1 (tên trên danh sách hụi viên "Nghị"), ở ấp R, xã H, số tiền 2.000.000 đồng;

Trần Thị N, số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền gom được của các hụi viên là 20.000.000 đồng nhưng T không trả cho chị Ú, mà chiếm đoạt số tiền này của các hụi viên trên và đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân như đóng hụi cho bản thân, trả tiền nợ từ các lần chơi hụi trước…

Như vậy, tổng số tiền mà Đặng Kiềm T9 đã chiếm đoạt của các hụi viên ở 04 dây hụi trên với 07 kỳ mở hụi là 217.820.000 đồng, cụ thể:

1. Đoàn Lệ H5 số tiền 10.000.000 đồng.
2. Đặng Lệ D3 số tiền 23.000.000 đồng.
3. Phạm Thành T7 số tiền 2.000.000 đồng.
4. Lê Văn M2 số tiền 2.000.000 đồng.
5. Trương Thị Đ2 số tiền 2.000.000 đồng.
6. Trần Chí P3 số tiền 2.000.000 đồng.
7. Lê Văn M1 số tiền 12.000.000 đồng.
8. Nguyễn Thị Q1 số tiền 2.000.000 đồng.
9. Lê Văn T6 số tiền 2.000.000 đồng.
10. Nguyễn Văn R số tiền 2.000.000 đồng.
11. Trần Thị D2 số tiền 6.190.000 đồng.
12. Triệu Hồng Đ số tiền 2.200.000 đồng.
13. Nguyễn Ngọc D1 số tiền 1.100.000 đồng.
14. Võ Thị D số tiền 11.100.000 đồng.
15. Trần Thanh V1 số tiền 1.100.000 đồng.
16. Nguyễn Thanh P2 số tiền 1.100.000 đồng.
17. Trần Thị T5 số tiền 8.190.000 đồng.
18. Võ Văn T4 số tiền 10.000.000 đồng.
19. Lê Thị N4 số tiền 9.000.000 đồng.
20. Nguyễn Kiều H4 số tiền 8.000.000 đồng.
21. Nguyễn Thị S số tiền 9.000.000 đồng.
22. Võ Văn T3 số tiền 8.000.000 đồng.
23. Đoàn Mỹ Hồng số tiền 22.000.000 đồng.
24. Dư Kim C2 số tiền 8.000.000 đồng.
25. Trần Thị L1 số tiền 8.000.000 đồng.
26. Đặng Văn L số tiền 11.180.000 đồng.
27. Đặng Văn N3 số tiền 5.180.000 đồng.
28. Phan Thị H3 số tiền 3.180.000 đồng.
29. Trần Thanh L2 số tiền 8.000.000 đồng.

30. Lê Văn T2 số tiền 1.000.000 đồng.
31. Nguyễn Thị N2 số tiền 1.000.000 đồng.
32. Nguyễn Thị C1 số tiền 1.000.000 đồng.
33. Nguyễn Hồng T1 số tiền 1.000.000 đồng.
34. Đặng Thị C số tiền 1.000.000 đồng.
35. Trần Minh Đ1 số tiền 1.000.000 đồng.
36. Quách Thị B số tiền 300.000 đồng.
37. Lê Thị M số tiền 2.000.000 đồng.
38. Phan Văn Q2 số tiền 2.000.000 đồng.
39. Hồ Mỹ P1 số tiền 2.000.000 đồng.
40. Phạm Hữu N1 số tiền 2.000.000 đồng.
41. Trần Thị N số tiền 2.000.000 đồng.
42. Quách Thị B số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với 07/11 dây hụi còn lại, qua quá trình điều tra xác định: Đặng Kiều T không có hành vi chiếm đoạt tiền của các hụi viên ở các dây hụi này. Đến khi đình hụi, T đã thỏa thuận và thống nhất với các hụi viên về việc tiếp tục gom hụi của những hụi viên đã hốt (hụi chết) để trả tiền lại cho các hụi viên chưa hốt. Các dây hụi này bao gồm:

1. Dây hụi mở ngày 15/6/2022, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 09 kỳ với 09 chân đã hốt, còn 21 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

2. Dây hụi mở ngày 30/02/2021, loại hụi 1.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 25 kỳ với 25 chân đã hốt, còn 05 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

3. Dây hụi mở ngày 20/01/2022, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 14 kỳ với 14 chân đã hốt, còn 16 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

4. Dây hụi mở ngày 05/11/2021, loại hụi 1.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 17 kỳ với 17 chân đã hốt, còn 13 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

5. Dây hụi mở ngày 30/11/2020, loại hụi 1.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 28 kỳ với 28 chân đã hốt, còn 02 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

6. Dây hụi mở ngày 10/3/2022, loại hụi 2.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 12 kỳ với 12 chân đã hốt, còn 18 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

7. Dây hụi mở ngày 10/3/2022, loại hụi 1.000.000 đồng/chân, tổng số 30 chân, kỳ mở hụi 01 tháng/ lần; đến khi đình hụi (19/4/2023), dây hụi này đã được mở 12 kỳ với 12 chân đã hốt, còn 18 chân chưa hốt do chưa đến kỳ khui hụi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 31/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo

T 06 (sáu) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về phần trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/8/2025, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 26/8/2025, bị cáo rút lại đơn kháng cáo.

Ngày 15 và 21/8/2025, bị hại Triệu Hồng Đ kháng cáo cho rằng ông Nguyễn Thanh H2 đồng phạm với bị cáo T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T.

Ngày 15 và 21/8/2025, nguyên đơn dân sự là bà Nguyễn Thị Tú H kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tham gia tố tụng của bà H, bà phải là bị hại trong vụ án mới đúng. Ông Nguyễn Thanh H2 đồng phạm với bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bà Đ và bà H vẫn giữ nguyên kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Đ và của bà H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.
- Ông H2 đề nghị giải quyết kháng cáo của bà Đ và của bà H theo quy định.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/8/2025, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 26/8/2025, bị cáo rút lại đơn kháng cáo. Do bị cáo còn liên quan đến kháng cáo của bị hại và nguyên đơn dân sự, nên cấp phúc thẩm chỉ ra thông báo về việc bị cáo đã rút kháng cáo. Vụ án được giải quyết theo thủ tục chung.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Từ ngày 30/02/2021 đến ngày 05/10/2021, Đặng Kiều T mở 04 dây hụi tháng, gồm 03 dây hụi loại 02 triệu đồng và 01 dây hụi loại 01 triệu đồng. Quá trình làm chủ hụi, T đã gom tiền của các hụi viên trong dây hụi, nhưng không giao cho hụi viên được hốt ở 07 kỳ khui hụi mà chiếm đoạt số tiền này. Đến ngày 19/4/2023, T tuyên bố vỡ hụi. Tổng số tiền T chiếm đoạt là 217.820.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau đã xét xử bị cáo T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm về tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống của người dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[3] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Tú H:

Đối với bà H tham gia chơi hụi do bị cáo làm chủ ở dây hụi thứ 4. Trong dây hụi này, ở kỳ khui thứ 17, hụi viên Đặng Thị Ú được hốt hụi với số tiền 34 triệu đồng. Bị cáo gom tiền của 09 hụi viên được số tiền 20 triệu đồng nhưng không giao cho bà Ú mà để lại chiếm đoạt. Bà H không thuộc 09 hụi viên mà bị cáo gom hụi nói trên. Cấp sơ thẩm xác định bà H không phải là bị hại trong vụ án là đúng. Do không phải là bị hại trong vụ án, nên bà H không có quyền kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo và ông H2 cùng chịu trách nhiệm trả 126.000.000 đồng nợ hụi cho bà H là có lợi, quyền lợi của bà H được bảo đảm.

Do đó, kháng cáo của bà H không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bà Triệu Hồng Đ:

[4.1] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã khắc phục được một phần thiệt hại; Chưa tiền án, tiền sự; gia đình chồng của bị cáo có công với cách mạng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Đang kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Thấy rằng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trong nhiều dây hụi, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là có thiếu xót. Tuy nhiên, mức hình phạt 06 năm tù mà cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo là phù hợp số, do số tiền mà bị cáo chiếm đoạt chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt trong khi bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[4.2] Đối với ông Nguyễn Thanh H2 là chồng của bị cáo T, kết quả điều tra xác định ông H2 không phải là đồng phạm với bị cáo trong vụ án. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với ông H2 là phù hợp. Bà Đ kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội đối với ông H2 là không có cơ sở để chấp nhận. Về trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo và ông H2 cùng chịu trách nhiệm trả 288.000.000 đồng nợ hụi cho bà Đ là có lợi, quyền lợi cho bà Đ được bảo đảm.

[4.3] Do đó, kháng cáo của bà Đ không được chấp nhận.

[5] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[6] Tuy kháng cáo không được chấp nhận, nhưng bà Đ và bà H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Triệu Hồng Đ và kháng cáo của bà Nguyễn Thị Tú H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Kiều T 06 (sáu) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù được tính từ ngày 15/01/2025.

3. Bà Đ và bà H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 4-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-CM;
- Công an xã Hưng Mỹ, tỉnh CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế